HB2282

HIỆP ĐỊNH

HỢP TÁC KINH TẾ – THƯƠNG MẠI, VĂN HOÁ, KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

GIỮA

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ RU-AN-ĐA

Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà Ru-an-đa, dưới đây gọi tắt là "hai Bên ký kết",

Với lòng mong muốn thiết lập quan hệ hợp tác trong lĩnh vực kinh tế, thương mại, văn hoá, khoa học và công nghệ giữa hai nước trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi, có tính đến những nhu cầu và khả năng của mỗi nước,

Nhận rõ sự cần thiết tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác vì những mục tiêu chung của hai nước và đóng góp tích cực vào sự nghiệp hoà bình và hợp tác ở hai khu vực,

Đã thoả thuận như sau :

ĐIỀU 1

Trên cơ sở tôn trọng những cam kết quốc tế của mình và phù hợp với khả năng và luật pháp hiện hành của mỗi nước, hai Bên sẽ tạo những điều kiện thuận lợi cho việc phát triển hợp tác kinh tế – thương mại, văn hoá, khoa học và công nghệ giữa hai nước.

ĐIỀU 2

Căn cứ Hiệp định này, hai Bên sẽ triển khai những hình thức hợp tác khác nhau thông qua các thoả thuận và hợp đồng giữa các tổ chức và các ngành hữu quan của hai nước, đặc biệt là trong những ngành kinh tế có triển vọng hợp tác và phát triển.

ĐIỀU 3

Xét nhu cầu và khả năng hợp tác hiện nay của hai nước, những lĩnh vực hai Bên có khả năng hợp tác, trao đổi kinh nghiệm và chuyên gia có thể là:

1. Nông nghiệp.

2. Lâm nghiệp.

3. Kinh tế, Thương mại.

4. Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

5. Văn hoá, Xã hội.

6. Các lĩnh vực hợp tác khác do hai Bên thoả thuận.

ĐIỀU 4

Xét tầm quan trọng của việc tạo ra những thuận lợi về tài chính để bảo đảm thực hiện các dự án hợp tác, hai Bên thoả thuận phối hợp tìm kiếm những nguồn vốn cần thiết trên cơ sở xem xét từng dự án cụ thể.

ĐIỀU 5

Hiệp định này không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện những điều ước quốc tế song phương hoặc đa phương mà mỗi Bên là thành viên.

ĐIỀU 6

Hai Bên chỉ định các cơ quan có thẩm quyền chuyên trách theo dõi thực hiện Hiệp định này và giải quyết bằng thương lượng mọi vấn đề có thể xảy ra trong quá trình giải thích hoặc thực hiện Hiệp định.

ĐIỀU 7

Hai Bên ký kết sẽ xem xét việc lập Uỷ ban Hỗn hợp liên Chính phủ Việt Nam - Ru-an-đa vào thời gian thích hợp để theo dõi và thúc đẩy phát triển quan hệ hai nước trong quá trình thực hiện Hiệp định này.

ĐIỀU 8

Hiệp định có giá trị trong 5 năm kể từ ngày ký và được mặc nhiên gia hạn thêm 5 năm tiếp theo trừ khi một trong hai Bên thông báo bằng văn bản cho Bên kia về ý muốn chấm dứt Hiệp định 6 tháng trước khi Hiệp định hết hiệu lực.

Theo yêu cầu của một trong hai Bên ký kết, Hiệp định này có thể được bổ sung, sửa đổi theo sự thoả thuận giữa hai Bên. Trong trường hợp Hiệp định này chấm dứt hiệu lực, thì các điều khoản của Hiệp định này vẫn được tiếp tục áp dụng cho các chương trình và dự

án hợp tác đã được ký kết trong khuôn khổ của Hiệp định này, nhưng chưa được hoàn thành khi Hiệp định này hết hiệu lực.

Làm tại Hà Nội, ngày 25. tháng 6 năm 2002 thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Cả hai văn bản đều có giá trị như nhau.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ RU-AN-ĐA
Nguyễn Dy Nên	Bu maya André

AGREEMENT

ON

ECONOMIC, COMMERCIAL, CULTURAL, SCIENTIFIC AND TECHNOLOGICAL COOPERATION

BETWEEN

THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

AND

THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF RWANDA

The Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Republic of Rwanda, hereafter referred to as "the two Contracting Parties",

Desirous of establishing the cooperative relations between the two countries in the fields of economy, trade, culture, science and technology based on the principles of equality and mutual benefits, taking into consideration each country's needs and capabilities,

Aware of the need to strengthen the friendship and cooperation in the common interests of the two countries, making an active contribution to peace and cooperation in the two regions,

Have agreed as follows:

ARTICLE 1

On the basis of respect for their international commitments and in conformity with each country's capabilities and laws, the two Parties shall create favourable conditions for boosting bilateral economic, commercial, cultural, scientific and technological cooperation.

ARTICLE 2

Based on this Agreement, the two Parties shall carry out various forms of cooperation, through specific agreements and contracts to be concluded by relevant bodies and sectors of the two countries, especially by those economic sectors that have potential of cooperation and development.

ARTICLE 3

Considering the needs and capabilities of the two countries, areas that the two Parties can cooperate, exchange experience and experts will include:

1. Agriculture.

2. Forestry.

3. Economy and Trade.

4. Science, Technology and Environment.

5. Culture, Social affairs.

6. Other areas of cooperation to be agreed by the two Parties.

ARTICLE 4

Considering the importance of creating favourable conditions in terms of finance to ensure the implementation of joint projects, the two Parties agree to join efforts in seeking necessary financial sources on a case by case basis.

ARTICLE 5

This Agreement shall not affect the implementation of bilateral or multilateral agreements that either Party is a Stateparty.

ARTICLE 6

The two Parties shall appoint and authorize specialized agencies to monitor the implementation of this Agreement and settle through negotiations all problems arising from the interpretation and execution of this Agreement.

ARTICLE 7

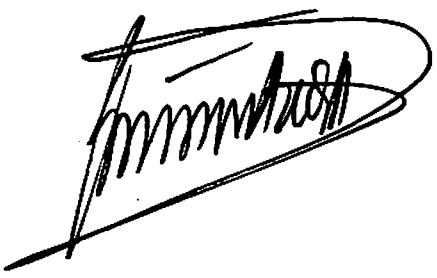
The two Parties shall consider the establishment of the Vietnam - Rwanda Inter-governmental Joint Committee at an appropriate time in order to monitor and promote the cooperation between the two countries during the implementation of this Agreement.

ARTICLE 8

This Agreement shall remain in force for a period of 5 years, starting from the date of signature and shall be automatically renewed for a further period of five years, unless either of the Contracting Parties gives a written notice six months in advance of its intention to terminate the Agreement.

At the request of either of the Contracting Party, this Agreement may be amended or modified by mutual consent. In case of terminating this Agreement, its provisions shall remain in force with regard to the programmes or projects which have been concluded under this Agreement but not completed at the time of the termination of this Agreement.

Done at Hanoi, on the date of 25 June 2002 in duplicate, each in the Vietnamese and English languages, all texts being equally authentic.

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM	FOR THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF RWANDA
	

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 45 /LPQT

SAO Y BẢN CHÍNH
(Để thực hiện)

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2002

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO
KT. Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế
Phó Vụ trưởng

Nguyễn Duy Chiến

Nơi nhận :

- Văn phòng Quốc hội (để báo cáo),
- Văn phòng Chủ tịch nước (để báo cáo),
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo),
- Bộ Thương mại,
- Bộ Văn hoá - thông tin,
- Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư,
- Bộ Giáo dục và Đào tạo,
- Đại sứ quán Việt Nam tại Trung Quốc,
- Vụ Tây Á - Châu Phi,
- Vụ LPQT,
- Lưu trữ.

Hiệp định hợp tác kinh tế – thương mại, văn hoá, khoa học và công nghệ giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà Ru-an-đa có hiệu lực từ ngày 25 tháng 6 năm 2002.